



## **Con Người Chịu Chơi**

### **Tác Giả Nikos Kazantzaki**

Biên Khảo Louis Tuấn Lê

Con Người Chịu Chơi hay (Con người hoan lạc) đã trở thành một “thứ văn chương nồng nhiệt, thông minh lẫn cuốn hút” đến lạ kỳ, có một giai đoạn quyển sách này trở thành cuốn sách gối đầu giường của biết bao nhiêu thế hệ độc giả, nhất là giới trẻ, trong đó có tôi. Tôi đã đọc tác phẩm này và bị cuốn hút vào nhân vật Zorba, một lão già rất chịu chơi.

Nhân vật chính trong câu chuyện Alexis Zorba một người đàn ông đã ngoài 60 tuổi, với mái tóc điểm sương, với thân thể cường tráng dù đang từng ngày cạn vơi sinh khí. Nhưng điều đó không làm cho lão cảm thấy buồn phiền hay than vãn. Tuổi già không hề làm vơi đi ở tâm hồn Zorba cái sinh khí tiềm ẩn bên trong hay cả

những điều đã bộc phát ra bên ngoài. Lão vẫn say sưa làm việc, vẫn ham muốn phiêu lưu, vẫn đam mê ân ái...

Lão già Zorba, một phong cách sống tràn đầy bản năng như cuộc sống vốn thế, khước từ những quy ước, những định nghĩa, khước từ những lễ giáo bó buộc, và những ràng buộc giết chết bản chất đầu tiên của cuộc sống. Sống là sống, đó là phương châm của Zorba, và cũng chính là cuộc sống mà Zorba theo đuổi, và dang hiển.

Nhà văn Nikos Kazantzakis dẫn chuyện bằng sự đối thoại giữa hai nhân vật. Đại diện là một trí thức trẻ tuổi luôn mang khát vọng lớn lao. Anh đọc rất nhiều sách, để nâng cao hiểu biết, càng hiểu biết thì lý tưởng lại càng trở nên cao đẹp. Anh muốn viết một quyển sách, một tác phẩm về Đức Phật. Giống như Cuộc đời của Tất Đạt (Câu Chuyện Dòng Sông, của Hermann Hesse). Câu chuyện đã mở ra cho họ một tư tưởng đổi mới, một phương châm táo tợn, một giải pháp quyết liệt và hợp tình hợp lý. Bất cứ một kinh nghiệm nào nếu không đi đến tận cùng, nó sẽ trở lại, bắt ta phải lập lại, Chỉ có một cách hãy mạnh dạn dần thân đi đến tận cùng “dĩ tận vi độ” là (đi đến cùng) theo phong cách của Zorba

Anh chàng trí thức trẻ tuổi quan niệm rằng cuộc đời của Đức Phật, là hóa thân cho những điều thiêng liêng toàn thiện, toàn mỹ mà anh theo đuổi.

Riêng lão già chịu chơi Zorba, người đàn ông lớn tuổi thì lại khác. Lão không học hành cũng như cảm thấy học hành trong sách vở thật là buồn tẻ.

Tuy nhiên những sai lầm trong quá khứ, những dục vọng của bản thân, bản năng mãnh liệt là bậc thầy sẵn có mà lão tôn sùng.

Hai con người đó liệu ai sẽ là thầy của ai?

Tóm tắt câu chuyện.

Thế chiến thứ nhất kết thúc. Nhà văn Nikos Kazantzakis đã chấp bút, viết một tác phẩm với chủ đề (Con Người Chịu Chơi) xuất bản lần đầu năm 1946. Đây là câu chuyện về một trí thức trẻ người Hy Lạp mạo hiểm thoát khỏi cuộc sống sách vở của mình với sự giúp đỡ của Alexis Zorba ồn ào và bí ẩn. Tiểu thuyết đã được chuyển thể thành bộ phim cùng tên, bộ phim đã thành công năm 1964 do Michael Cacoyannis đạo diễn, cũng như một vở nhạc kịch sân khấu và một vở kịch thành công trên đài phát thanh của BBC.

Cuốn sách mở đầu một cuộc gặp gỡ thú vị giữa chàng trai trí thức người Hy Lạp và một lão già ngoài 60 tuổi trong một quán cà phê ở Piraeus, Lối kể chuyện của Nikos Kazantzaki đậm chất hài hước, phóng túng nhưng cũng ẩn chứa đầy những triết lý sâu sắc về cuộc sống thông qua hành trình trải nghiệm của hai nhân vật. Một trí thức trẻ tuổi và một lão già Alexis Zorba, có biệt danh là “Con người hoan lạc”

đi sâu vào trọng tâm của câu chuyện, nơi hai người trở thành bạn bè, người này là “nguyên có và kết quả” cho những câu chuyện bắt đầu của người kia.

Nhà văn Nikos Kazantzakis đã mượn một trí thức trẻ người Hy Lạp, làm nhân vật chính kể lại câu chuyện. Người bạn trẻ đã quyết định gác lại những cuốn sách của mình trong vài tháng sau khi bị tổn thương bởi những lời chia tay của một người bạn. Người thanh niên Stavridis, người đã chuyển đến Kavkaz của Nga và Ukraine để giúp đỡ người Hy Lạp Kavkaz và người Hy Lạp Ukraine đang phải đối mặt với sự đàn áp của những người đang phải đối mặt với sự đàn áp của những người Bolshevik (Cộng Sản). Anh lên đường đến Crete để mở lại một mỏ than non đã ngừng hoạt động và đắm mình vào thế giới của những người nông dân và giai cấp vô sản.

Hành trình này đã có một cuộc gặp gỡ kỳ lạ tại một quán rượu trên bến cảng trước khi lên đường đến đảo Crete khai thác than, người thanh niên trí thức thì luôn mang theo một quyển sách Thần Khúc của Dante (Vở kịch Thần Thánh) (*Thần khúc là một tác phẩm trình bày đức tin công giáo*). Riêng một lão già Zorba thì luôn mang theo cây đàn Santuri, họ đã gặp gỡ và quý mến nhau song cả hai cũng đối lập nhau thật hài hòa.

Tâm hồn chàng trai trí thức trẻ là một nhà văn, ảnh hưởng bởi triết lý tư tưởng tôn giáo, anh quan niệm về thiên đàng và địa ngục ở trên trời và dưới đất, còn người đàn ông lớn tuổi (Zorba) sống với đời sống tự nhiên, ông tin rằng thiên đàng và địa ngục ở trước và sau. Họ học hỏi lẫn nhau bằng sự say mê, hứng khởi.

Lão già Zorba thì có quan niệm sống thực tế, sống hết mình, hưởng thụ thú vui trần tục, thích vui chơi quen biết nhiều bạn bè, những người đàn ông và những người phụ nữ, những con cừu nướng và những bình rượu vang kèm theo điệu nhảy của Zorba. Chưa kể mỗi khi nổi hứng, lão sẽ ca hát và gảy đàn Santuri của mình, một nhạc cụ tựa như linh hồn mà vì thế lão không bao giờ vứt bỏ.

Riêng nhà văn trẻ thì nắn nót theo từng câu chữ, gắng sức lý giải mọi hiện tượng và lúc nào cũng đặt câu hỏi “Tại sao?” cho mọi hành động của Zorba. Thật kỳ lạ khi hình ảnh thiêng liêng về Đức Phật lại có nguồn cảm hứng từ một con người phóng túng bằng xương, bằng thịt. Trước đó, nhà văn chỉ cố gắng tạo ra cái đẹp giữa thinh không. Anh sống với kinh nghiệm của hàng ngàn tác giả nhưng lại thiếu đi kinh nghiệm quan trọng nhất của chính mình, đó là cảm nhận thực tế.

Anh chàng luôn đắm đuối với những giấc mơ không có thật, chỉ thích nghiên cứu những giáo lý, với những khuôn mẫu và định kiến, con một sách đó không hào hứng với cuộc sống hiện thực, đã nhận ra mọi sự đều chán ngắt, trống rỗng và buồn thê thảm với những chỉ dẫn vô định của thứ giáo lý kinh kệ mà anh ta hằng theo đuổi.

Anh ta sắp bắt đầu đọc bản sao “*Thần khúc của Dante*” bỗng dung anh ta cảm thấy có người đang quan sát, theo dõi mình, anh ta quay lại và thấy một người đàn ông khoảng sáu mươi tuổi đang nhìn anh ta qua cửa kính của quán cà phê. Người đàn ông bước vào và ngay lập tức tiếp cận anh ta để xin việc. Ông ta tự nhận mình có chuyên môn là đầu bếp, thợ mỏ và người chơi đàn santouri, và tự giới thiệu mình là Alexis Zorba, một người Hy Lạp sinh ra ở Macedonia.

Anh chàng trí thức, nhà văn trẻ đã bị mê hoặc bởi những ý kiến bất cần đời phong cách lãng tử, qua cách diễn tả từng biểu cảm của Zorba. Anh chàng đã bị sức hấp dẫn lôi cuốn và quyết định thuê Zorba làm quản đốc. Trên đường đến Crete, họ nói chuyện về rất nhiều chủ đề, và những lời độc thoại của Zorba đã định hình phong cách và tư tưởng, triết lý cho phần lớn cuốn sách.

Càng đi sâu vào cuộc đời với nhiều màu sắc đầy khác biệt của Zorba đã khiến người bạn đồng hành của lão bị choáng ngợp. chính điểm này tác giả Nikos Kazantzaki đã diễn tả trình bày một cách sâu sắc, giúp độc giả khai mở đến một cuộc sống mệnh mông phiêu bạt, vượt thoát khỏi những quy ước giáo điều một cách hoàn hảo qua lối sống hiện sinh của lão già Zorba.

Đọc cuốn sách, độc giả trên khắp thế giới còn ấn tượng về một đất nước Hy Lạp đẹp đẽ, nơi đó một người đàn ông tên là Alexis Zorba không có cánh và phép màu, hoang sơ và thô ráp như sinh ra từ mặt đất, ngửa mặt lên bầu trời cười nhạo những triết lý của những kẻ đang tự chấp cánh tạo nên. Lão không cần đôi cánh, không cần phép thuật nhưng đã sống một cuộc đời đầy thống khoái và tự do như những cánh chim đang rộng đôi cánh trên miền đất của niềm vui và hoan lạc.

Thời tuổi trẻ khi tôi đọc tác phẩm này, tôi đã bị cuốn hút vào câu chuyện và tôi thích thú với tư tưởng cuộc sống phóng khoáng và tự do theo kiểu lão già Alexis Zorba, tung cánh chim đang rộng đôi cánh bay trên miền đất của hoan lạc và tự do.

Bây giờ tôi chợt nghĩ lại và so sánh với lão già (Con người chịu chơi) Zorba. Nếu nói về tuổi tác thì tôi già hơn lão nhiều lắm, lão mới ngoài 60 tuổi, còn tôi thì đã gần 80 tuổi, tôi đã từng trải qua một cuộc đời đầy bi hùng tráng, từng là một học sinh, từng là một người lính trải qua một cuộc chiến tàn khốc đó là Chiến Tranh Việt Nam, từng là một người tù binh chiến tranh, trải qua những năm tháng bị giam cầm trong những trại tập trung của cộng sản, sự sống và thần chết luôn là người bạn đồng hành, chỉ cách nhau bằng một tờ giấy, chỉ cần một cơn gió mạnh thổi qua là tờ giấy rách toạc chúng tôi có thể ôm nhau.

Cho đến ngày nay tôi vẫn thích lối sống phóng khoáng theo phong cách Zorba. Hãy sống tràn đầy bản năng như cuộc sống vốn dĩ như thế. Tôi nhận biết thân thể tôi đang từng ngày cạn dần sinh khí vì tuổi già. Nhưng điều này không làm cho tâm trí tôi lùi bước, tuổi già không làm cho tâm hồn tôi vội đi bầu nhiệt huyết, tôi vẫn hăng say sáng tạo, sinh khí tiềm ẩn trong tôi vẫn thức tỉnh, vẫn bộc phát ra bên ngoài,

bằng những vần thơ trữ tình, bằng những văn chương sống động, bằng những giai điệu tình khúc du dương. Tôi vẫn say sưa sáng tạo, vẫn lang thang trong tâm tưởng để viết lên những tình khúc ca tụng tình yêu.

Tôi vẫn khao khát được sống với bản năng sinh tồn của một con người bằng xương bằng thịt, không cần mọc cánh để tự bay bổng theo những định kiến và khuôn mẫu của những triết lý thần thánh.

Tuy nhiên những kinh nghiệm sống mà tôi đã trải qua, đã mang đến cho tôi một cách nhìn khác về hai quan niệm khác biệt của câu chuyện Con Người Chịu Chơi. Anh chàng trí thức trẻ tuổi, luôn đắm đuối với những giấc mơ không có thật, chỉ thích nghiền cứu những giáo lý, với những khuôn mẫu và định kiến, con một sách đó không hào hứng với cuộc sống hiện thực. Còn lão già Zorba có quan niệm sống thức tể, sống hết mình, hưởng thụ thú vui trần tục.

Tôi quan niệm đời sống con người như một chiếc xe hơi, mục đích chính của chiếc xe hơi là phương tiện đi đến điểm cuối. Thử xác con người cũng là một phương tiện để linh hồn mượn tạm để đi đến điểm cuối cùng.

Chiếc xe dù đắt tiền dù lộng lẫy đến mấy đi nữa, nếu chiếc xe đó không có bộ thắng, thì không ai giám sử dụng, nó sẽ chạy và đâm vào bất cứ vật thể nào.

Triết lý tôn giáo (đạo đức) hay triết lý hiện sinh (phóng khoáng) cũng như cái thắng xe, nó rất cần thiết. Nhờ vào cái thắng mà người điều khiển biết thắng lại khi cần. Nhờ vào cái thắng mà chàng trai trí thức trẻ không bị đi quá xa trong triết lý khuôn mẫu đầy định kiến.

Nhờ vào cái thắng mà lão già Zorba sống phóng khoáng bất cần đời biết dừng lại khi cần, để đừng vượt qua làn ranh của tội lỗi.

Tóm lại hãy sống thật với lòng mình, với bản năng sinh tồn của đời sống, hãy tận hưởng những niềm hoang lạc của đời sống. Tuy nhiên vẫn cần phải trau dồi thêm tri thức để nhận biết sự tuyệt vời của một tâm hồn chân chính.

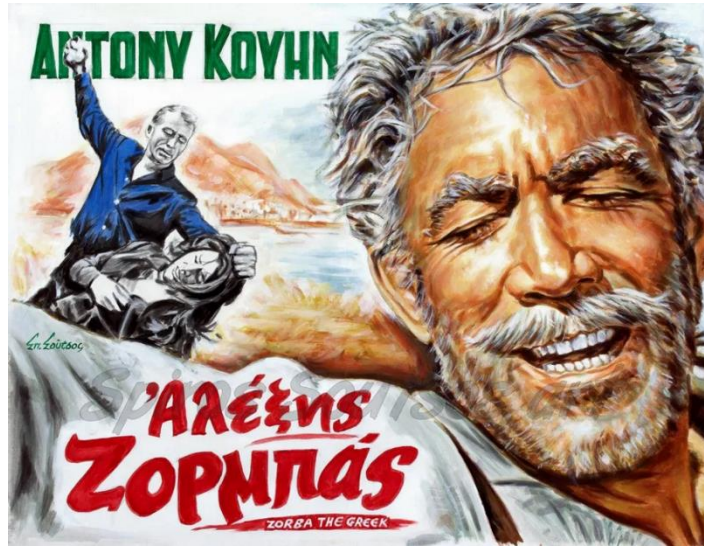
*“Chỉ bằng cách đắm mê điên dại con người mới có đủ dũng lực để phá vỡ ngục tù thể xác, đập tan xiềng xích nô lệ phận người để vươn lên”.*

*“Điên dại là muối ngăn cho lương tri khỏi rỉa nát.”*

*(“Madness is the salt which prevents good sense from rotting”).*

Biên Khảo

Louis Tuấn Lê



Alexis Zorba Con Người Chịu Chối - Nikos Kazantzaki

Nguyễn Hữu Hiệu dịch

Sống tròn đầy bản năng như cuộc sống vốn thế, khước từ những quy ước, định nghĩa, khước từ những lễ giáo bó buộc, và giết chết bản chất đầu tiên của cuộc sống. Sống là sống, đó là phương châm của Zorba, và cũng chính là cuộc sống mà Zorba theo đuổi, và dâng hiến.

Có lẽ vì thế mà tác phẩm Alexis Zorba - Con người hoan lạc trở thành một “thứ văn chương nồng nhiệt, thông minh lẫn cuốn hút” đến lạ kỳ, trở thành cuốn sách gối đầu giường của biết bao nhiêu thế hệ độc giả.

Alexis Zorba một người đã già với mái tóc điểm sương, với thân thể cường tráng dù đang từng ngày cạn vơi sinh khí... Nhưng điều đó không làm cho lão cảm thấy buồn phiền hay than vãn. Tuổi già không hề làm vơi đi ở Zorba cái sinh khí tiềm ẩn bên trong hay cả những điều đã bộc phát ra bên ngoài. Lão vẫn say sưa làm việc, vẫn ham muốn phiêu lưu, vẫn đam mê ân ái...

Lối kể chuyện của Nikos Kazantzaki đậm chất hài hước, phóng túng nhưng cũng ẩn chứa đầy những triết lý sâu sắc về cuộc sống thông qua hành trình trải nghiệm của hai nhân vật. Alexis Zorba – Con người hoan lạc đi sâu vào tâm đời sống, nơi hai người trở thành bạn bè, người này là “nguyên nhân và kết quả” cho những câu chuyện bắt đầu của người kia.

Việc đặt cạnh nhân vật Zorba, một kẻ hoang dã của đất trời, là một chàng trai trẻ đọc sách đến mòn cả hoa tay, khiến câu chuyện tạo nên những tình huống hài hước.

Anh chàng luôn đắm đuối với những giấc mơ không có thật, chỉ thích nghiên cứu những giáo lý, với những khuôn mẫu và định kiến, con một sách đó không hào hứng với cuộc sống hiện thực, đã nhận ra mọi sự đều chán ngắt, trống rỗng và buồn thê thảm với những chỉ dẫn vô định của thứ giáo lý kinh kệ mà anh ta hàng theo đuổi.

Càng đi sâu vào cuộc đời với nhiều màu sắc đầy khác biệt của Zorba đã khiến người bạn đồng hành của lão bị choáng ngợp, cũng là cách giúp độc giả khơi mở đến một cuộc sống mê mông phiêu bạt, vượt thoát khỏi những quy ước giáo điều một cách hoàn hảo.

Đọc cuốn sách, độc giả trên khắp thế giới còn ấn tượng về một đất nước Hy Lạp đẹp đẽ, nơi đó một người đàn ông tên là Alexis Zorba không có cánh và phép màu, hoang sơ và thô ráp như sinh ra từ mặt đất, ngửa mặt lên bầu trời cười nhạo những triết lý của những kẻ đang vỗ cánh tạo nên. Lão không cần đôi cánh, không cần phép thuật nhưng đã sống một cuộc đời đầy thống khoái và tự do như những cánh chim dang rộng trên miền đất của niềm vui và hoan lạc.

### Cốt truyện

Cuốn sách mở đầu trong một quán cà phê ở Piraeus, ngay trước bình minh của một buổi sáng mùa thu gió giật sau khi Thế chiến thứ nhất kết thúc. Người kể chuyện, một trí thức trẻ người Hy Lạp, quyết định gác lại những cuốn sách của mình trong vài tháng sau khi bị tổn thương bởi những lời chia tay của một người bạn, Stavridakis, người đã rời đi đến Kavkaz của Nga và Ukraine để giúp đỡ người Hy Lạp Kavkaz và người Hy Lạp Ukraine đang phải đối mặt với sự đàn áp của những người Bolshevik (Cộng Sản). Anh lên đường đến Crete để mở lại một mỏ than non đã ngừng hoạt động và đắm mình vào thế giới của những người nông dân và giai cấp vô sản.

Anh ta sắp bắt đầu đọc bản sao *Thần khúc của Dante* (ghi chú 1) khi anh ta cảm thấy mình đang bị theo dõi; anh ta quay lại và thấy một người đàn ông khoảng sáu mươi tuổi đang nhìn anh ta qua cửa kính của quán cà phê. Người đàn ông bước vào và ngay lập tức tiếp cận anh ta để xin việc. Anh ta tự nhận mình có chuyên môn là đầu bếp, thợ mỏ và người chơi đàn santuri, và tự giới thiệu mình là Alexis Zorba, một người Hy Lạp sinh ra ở Macedonia. Người kể chuyện bị mê hoặc bởi những ý kiến dâm dăng và cách cư xử biểu cảm của Zorba và quyết định thuê anh ta làm quản đốc. Trên đường đến Crete, họ nói chuyện về rất nhiều chủ đề, và những lời độc thoại của Zorba đã định hình tông điệu cho phần lớn cuốn sách.

Từ khi bước vào tuổi Thanh Niên khi còn cắp sách đến trường, tôi đã tình cờ đọc được quyển sách với chủ đề Con Người Chịu Chơi của nhà văn Hy Lạp Alexis Zorba.

Tôi đồng cảm với nhận xét của Dịch giả Nguyễn Hữu Hiệu về tác phẩm:

Alexis Zorba con người chịu chơi

*(Không biết từ đời thuở nào tôi đã vô cùng ái mộ nền văn minh Hy Lạp. Hy Lạp với những đền đài uy nghi tráng lệ song lại rất giản đơn, thanh nhã. Hy Lạp với những thần linh uy mãnh song lại mỹ miều như những con người ngọc và đầy đam mê rất người. Và rồi dưới ảnh hưởng của **Nietzsche**, tôi biết ái mộ thêm tinh thần sáng lóa, tinh khôi của thiên tài Hy Lạp, biểu lộ một cách bi tráng, lẫm liệt qua những bi kịch gia vĩ đại, những triết gia độc đáo tiền **Socrates, Plato**. Cuối cùng, Henry Miller với cuốn du ký tuyệt vời “The Colossus of Maroussi” đã đưa tôi vào những vườn olive, vườn chanh thơm ngát bên bờ biển, gặp gỡ những người Hy Lạp đầy sức sống, nồng nàn tình người.*

*Với tình yêu Hy Lạp đó tôi đã dịch Alexis Zorba vào năm 1969).*

Nguyễn Hữu Hiệu.

Zorba và Tất Đạt (Phật Học) (Câu chuyện dòng sông, của Hermann Hesse) đã cho họ một phương châm táo tợn, một giải pháp quyết liệt và hợp tình lý: Bất cứ một kinh nghiệm nào nếu không kinh qua đến cùng sẽ trở lại, bắt ta lập lại, chi bằng “đi tận vi độ” à la Zorba” (“đi đến cùng theo kiểu Zorba”).

Zorba và Freud lại cung cấp thêm cho họ một kinh nghiệm sống mà dân tộc Pháp đã thực chứng từ ngàn năm qua: “Chasser le naturel, il revient au galop” (“xua đuổi nhiên tính, nó sẽ phi nước đại trở lại”).

Zorba và Vivekananda, một người bằng kinh nghiệm bản thân, một người bằng trí tuệ viên mãn, đã cho thanh niên Việt Nam trong thời buổi tao loạn cùng cực đó, một lối thoát thên thang, hài hòa cả tâm cơ lẫn khế cơ:

*“Hãy ước muốn sống một trăm năm, hãy có tất cả những khát vọng trần gian, nếu bạn muốn; có điều hãy thần thánh hóa chúng, biến chúng thành thiên đàng. Hãy có ước muốn sống một cuộc đời dài hữu ích, diễm phúc và năng động trên trái đất này. Làm việc cách đó, các bạn sẽ tìm thấy đường ra. Không có con đường nào khác.” (“Tôn Giáo là gì? 100”)*

“Thế giới là một đấu trường nơi chúng ta đã đến để vật lộn ngõ hầu chuyển biến xác thịt chúng ta thành tinh thần.”

(“The World is an arena where we have come to wrestle in order to turn our flesh into spirit”) Saint Francis,

Trong cuộc vật lộn này điên dại là một cần thiết điên dại vì khát vọng trần gian, như Alexis Zorba hay điên dại vì khát vọng thần thánh, như Thánh Francis, đều có tác dụng tương tự.

*“Điên dại là muối ngăn cho lương tri khỏi rữa nát.”*

(“Madness is the salt which prevents good sense from rotting”).

Chỉ bằng cách đắm mê điên dại con người mới có đủ dũng lực để phá vỡ ngục tù thể xác, đập tan xiềng xích nô lệ phận người để vươn lên.

Dịch giả Nguyễn Hữu Hiệu

Tóm tắt sơ qua về tác phẩm Con Người Chịu Chơi

Nội dung câu chuyện là lời kể chuyện của Nikos Kazantzaki đậm chất hài hước, phóng túng nhưng cũng ẩn chứa đầy những triết lý sâu sắc về cuộc sống thông qua hành trình trải nghiệm của hai nhân vật. Alexis Zorba.

Con người hoan lạc đi sâu vào tâm đời sống, nơi hai người trở thành bạn bè, người này là “nguyên do và kết quả” cho những câu chuyện bắt đầu của người kia. Việc đặt cạnh nhân vật Zorba, một kẻ hoang dã của đất trời, là một chàng trai trẻ đọc sách đến mòn cả hoa tay, khiến câu chuyện tạo nên những tình huống hài hước.

Trong một quán rượu nơi bên cạnh hai nhân vật gặp nhau. Hai nhân vật tiêu biểu cho hai trường phái khác nhau. Một con người nương theo mùi giấy mực của sách vở. Một con người nương theo mùi thịt nướng, rượu bia và âm nhạc. cả hai đều là con người. Họ cùng nhau đối thoại và chia sẻ những kinh nghiệm sống, đó chính là ý nghĩa câu chuyện.

Nhân vật chính là một nhà văn trẻ tuổi luôn mang khát vọng lớn lao. Anh đọc rất nhiều để nâng cao hiểu biết, càng hiểu biết thì lý tưởng lại càng trở nên cao đẹp. Anh muốn sáng tác nên một tác phẩm về Đức Phật. Vì ngài là hóa thân cho những điều thiêng liêng toàn thiện, toàn mỹ mà anh theo đuổi.

Riêng Zorba người đàn ông lớn tuổi, thì lại khác. Lão không học hành cũng như cảm thấy học hành trong sách vở thật là buồn tẻ.

Tuy nhiên những sai lầm trong quá khứ, những dục vọng của bản thân, bản năng mãnh liệt là bậc thầy sẵn có mà lão tôn sùng.

Hai con người đó liệu ai sẽ là thầy của ai?

Từ cuộc gặp gỡ kỳ lạ tại một quán rượu bên bên cạnh trước khi lên đường đến đảo Crete khai thác than, một thì luôn mang theo Thần khúc của Dante (Vở kịch

Thần Thánh) còn một thì luôn mang theo cây đàn Santuri, họ đã quý mến nhau song cũng đối lập nhau thật hài hòa.

Nhà văn sống với thiên đàng và địa ngục ở trên - dưới, còn Zorba sống với thiên đàng và địa ngục ở trước - sau.

Họ học hỏi lẫn nhau bằng sự say mê, hứng khởi. Những cơn gió mát và mặt biển đổi màu, những người đàn ông và những người phụ nữ, những cơn cừu nường và những bình rượu vang kèm theo điệu nhảy của Zorba. Chưa kể mỗi khi nổi hứng, lão sẽ chơi cây đàn Santuri của mình, thứ tựa như linh hồn mà vì thế lão không bao giờ vứt bỏ.

Nhà văn trẻ thì chật vật trong câu chữ, gằng sức lý giải mọi hiện tượng và lúc nào cũng đặt câu hỏi “Tại sao?” cho mọi hành động của Zorba. Thật kì lạ khi linh ảnh thiêng liêng về Đức Phật lại có nguồn cảm hứng từ một con người phóng túng bằng xương, bằng thịt. Trước đó, nhà văn chỉ cố gắng tạo ra cái đẹp giữa thanh không.

Anh sống với kinh nghiệm của hàng ngàn tác giả nhưng lại thiếu đi kinh nghiệm quan trọng nhất của chính bản thân mình. Nỗi sợ trải nghiệm khiến anh không hiểu thế nào là cuộc sống.

Mà cuộc sống, theo như Zorba nói, nếu anh muốn hiểu nó, anh phải sẵn sàng chui vào mọi ngóc ngách cho đến tận cùng. Để làm được như vậy, cần hơi điên một chút- theo cách nói của lão.

Một con người nướng theo mùi giấy mực còn một con người nướng theo mùi thịt nướng. Họ đều là con người.

### **Ý nghĩa cuộc sống**

*Này nhé, một hôm, tôi đi qua một làng nhỏ. Một ông cụ chín mươi tuổi đang bận bịu trồng cây anh đào. “Chà, ông nội!” Tôi thốt lên. “Ông nội còn trồng anh đào kia à?” và ông lão, còng gập đôi người quay lại nói: “Con ạ, ta thường hành động như thể ta sẽ không bao giờ chết”. Tôi đáp: “Còn tôi thì thường hành động như thể tôi có thể chết bất cứ lúc nào”. Sếp thấy trong chúng tôi, ai đúng?*

Nhà văn cho rằng cuộc sống này cần có mục đích. Zorba cho rằng có mục đích không quan trọng bằng việc có sẵn sàng thực hiện hết mình những công việc thường ngày hay không.

Zorba sợ những thứ hời hợt. Khi lão làm việc lão là công việc, khi lão ăn uống lão là ăn uống và khi lão yêu phụ nữ, lão là tình yêu.

Lão không sợ cái chết, nhưng lão sợ tuổi già. Vì Zorba tin rằng đã sống phải cho ra sống, không miễn cưỡng.

Một con người hoàn toàn có thể sống cuộc đời hoan lạc theo cách ấy.

Nhưng hoan lạc liệu có đưa con người ta đến chỗ sai lầm hay hối tiếc?

Dĩ nhiên là có, nếu người ta chỉ biết hoan lạc khi thân xác chìm trong sung sướng, nhàn hạ.

Niềm hoan lạc thực sự thì tồn tại ở tất cả mọi việc mà một con người có thể làm với tâm hồn thư thái, say mê. Chúng ta lao động, sáng tạo, nghiên cứu, chiến đấu, yêu đương, ca hát, nhảy múa, làm ruộng, đóng bàn ghế, quét dọn, nấu ăn, hít thở, đi bộ, nuôi động vật thì đều có thể hoan lạc.

Một tối khi trở về, lão lo âu hỏi tôi:

- Liệu có Thượng đế không nhỉ - có hay không? xếp nghĩ sao, xếp? Và nếu có mọi sự đều có thể - xếp hình dung người ra sao?

Tôi nhún vai.

- Tôi không đùa đâu, sếp ạ. Tôi hình dung Thượng đế y hệt như tôi đây.

Có điều là to hơn, khỏe hơn, rồ dại hơn. Và ngoài ra còn bất tử nữa. Người ngồi trên một chồng da cừu êm ái và lều của Người là bầu trời. Nó không làm bằng can xăng cũ như lều của chúng ta, mà bằng mây. Tay phải Người không cầm một con dao hay một cái cân -những dụng cụ chết tiệt ấy là dành cho bọn đồ tể và bọn chủ hiệu tạp hóa – Không, Người cầm một miếng bọt biển đầm nước, tựa như một đám mây mưa. Bên phải Người là Thiên đàng, bên trái là Địa Ngục. Đây đây, một linh hồn tới, nhỏ nhoi, tội nghiệp, trần như nhộng vì đã mất chiếc áo ngoài – tức là thân xác - và run rẩy. Thượng đế nhìn nó, cười thầm nhưng người sấm vai quý sứ. “Lại đây”, Người thét, “lại đây, đồ khốn kiếp!” Và Người bắt đầu tra vấn.

Cái linh hồn trần truồng phủ phục dưới chân Thượng đế. “Xin rủ lòng thương!”. Nó kêu, “con là kẻ có tội”. Và nó liến thoắng kể lể tội lỗi của mình, một thôi một xốc, bất tận. Thượng đế cho thế là quá đủ. Người ngáp. “Trời đất, thôi đi!”. Người quát “Ta nghe phát ngáy rồi!” Xoẹt! Oạp! Một nhát bọt biển và Người rửa sạch tội lỗi. “Xéo đi cho khuất mắt ta, chạy sang Thiên đàng đi!”. Người bảo linh hồn nọ. “Pierre, cho cả cái sinh linh bé bỏng tội nghiệp này vào nốt”. Bởi vì, sếp biết đó, Thượng đế là một đấng chúa tể vĩ đại và làm một chúa tể có nghĩa là tha thứ.

Tôi nhớ là tối hôm ấy tôi đã cười khi Zorba tuôn ra bài loạn ngôn sâu sắc của lão. Nhưng cái “tư chất chúa tể” của Thượng đế dần hình thành và chín muồi trong tôi, từ bi, đại lượng và toàn năng.



## TÌM HIỂU THÊM VỀ TÁC PHẨM THẦN KHÚC

Theo Wikipedia (Bách Khoa Toàn Thư)

*Thần khúc* gồm 100 khổ thơ với 14.226 câu thơ, được chia làm ba phần (tiếng Ý: *cantiche*)

***Thần khúc*** (Tiếng Ý: *Divina Commedia*, nghĩa đen: "Vở kịch Thần thánh") là một trường ca của nhà thơ người Ý, thời trung cổ Dante Alighieri (1265-1321), là một trong số những nhà thơ kiệt xuất nhất của nước Ý và thế giới. Tác phẩm được sáng tác trong thời gian Dante bị trục xuất khỏi quê hương Florence, từ khoảng năm 1308 đến 1320, một năm trước khi ông mất vào năm 1321, được chia làm ba phần:

- 1- Hỏa ngục (*Inferno*),
- 2- Luyện ngục (*Purgatorio*) và
- 3- Thiên đường (*Paradiso*). Tác phẩm được xếp vào hàng những bản trường ca ưu việt của nền văn học Ý và vĩ đại nhất của thế giới. Sức tưởng tượng và tính ẩn dụ về hình ảnh thế giới bên kia trong thế giới quan Thiên chúa giáo là đỉnh điểm sự phát triển nhận quan về thế giới của Nhà thơ Thiên Chúa Giáo tây Âu. Tác phẩm này cũng góp phần vào sự phát triển của thơ âm vùng Tuscany, trong vở kịch được sử dụng như ngôn ngữ Ý tiêu chuẩn.

Ở bề ngoài, tác phẩm kể lại chuyến đi của Dante qua Hỏa Ngục (*Inferno*), Luyện Ngục (*Purgatorio*) và thiên Đường (*Paradiso*); nhưng ở một tầng sâu hơn, nó đại diện, một cách ngụ ngôn hóa, hành trình của linh hồn hướng về Thiên Chúa. Ở tầng nghĩa này, Dante được khắc họa dựa trên thần học và triết học Thiên Chúa giáo thời trung cổ, nổi bật trong đó là Triết học Thomas và Summa Theologica và Summa Theologica của Thomas Aquinas. Do đó, *Thần khúc* cũng được gọi là "phiên bản theo chương hồi của *Summa*" (the *Summa* in verse)

Không còn nghi ngờ gì nữa. Dante là một thiên tài. Thần khúc là một kiệt tác. Đã bảy trăm năm trôi qua mà Dante vẫn còn được ngưỡng mộ. Và Thần khúc vẫn còn làm say đắm lòng người. Đã có bao nhiêu hội thảo thuyết trình về Dante và Thần khúc? Đã có bao nhiêu bài viết về Dante và Thần khúc? Thật rất khó để đếm!...

Thật vui mừng khi linh mục Đình Chấn đã dày công chuyển dịch trọn bộ tác phẩm Thần khúc sang tiếng Việt. Dịch giả đã vượt qua được hết những bức tường ngăn cách để đến với Thần khúc và Dante. Và trở về, dịch giả đã đem Dante và Thần khúc đến với người Việt. Vượt qua những bức tường ở chiều ngược lại, dịch giả khiến cho Dante và Thần khúc rất gần gũi với chúng ta. Không kể những thể thơ quen thuộc như lục bát, song thất lục bát, xen lẫn với các thể nói lối, châu văn, có cả thơ mới tám chữ, tự do, còn có cách dùng chữ rất quen thuộc và rất Việt Nam...”

“Thần Khúc của Dante được gọi là một tuyệt phẩm, tuyệt phẩm ấy được cu rư mang và sinh thành trong chiếc nôi văn hoá Hy Lạp cổ đại với rất nhiều bóng dáng của truyền thuyết đã được thu nhận và thích nghi bởi văn hoá Rôma, lại được kế thừa và phát triển xuyên suốt dòng lịch sử ngàn năm của Tây Phương...”

Thần Khúc Thiên Đàng của Dante là kết tinh của một trực giác được nhào luyện từ kinh nghiệm đậm tính khai huyền của Kinh Thánh. Thi sĩ nâng mình lên chín tầng trời cao vợi vợi để chiêm ngắm say sưa thế giới siêu nhiên, để vươn đến Thiên Chúa. Độc giả được dẫn đi lần lượt băng qua vùng trời của các tinh cầu, theo thứ tự gồm: (1) Mặt Trăng, (2) Sao Thủy, (3) Sao Kim, (4) Mặt Trời, (5) Sao Hỏa, (6) Sao Mộc, (7) Sao Thổ. (8) Sao Thiên Vương là vùng trời của các thần Kê-ru-bim, và (9) Định Tinh là vùng trời của các thần Xêraphim.

Trước Đình Chấn, đã có một số tác giả thử sức trong việc dịch Thần Khúc sang Tiếng Việt. Mỗi dịch giả đều có một nguồn gốc xuất thân khác nhau, bối cảnh văn hoá và công việc khác nhau, đều có những thuận lợi và bất lợi khác nhau. Dầu vậy, có thể nhìn thấy nơi Đình Chấn sự hội tụ của nhiều yếu tố cần thiết để có thể tiến rất gần đến việc đọc và hiểu Thần Khúc của Dante một cách ít khập khiễng nhất. Ai cũng biết rằng Thần Khúc là một tuyệt tác. Nhưng không phải ai cũng thưởng thức được tác phẩm ấy tuyệt như thế nào. Không phải ai cũng có thể giúp độc giả thưởng thức được cái tuyệt của tác phẩm. Bản dịch của Đình Chấn là một nỗ lực rất đáng trân trọng trong việc giúp chúng ta thưởng nếm sự trác tuyệt của Dante.

Đây là một bản dịch rất khác biệt. Dịch giả Đình Chấn còn chu đáo để lại rất nhiều ghi chú giải thích những điểm khó hiểu và xa lạ với văn hoá chúng ta: những điển tích, những tên riêng, những ám chỉ, những hình ảnh ẩn dụ... Mọi thứ đã như một bàn tiệc được bày sẵn. Mời bạn đến tham dự. Chúc bạn cảm nếm được sự trác tuyệt của Thần Khúc, tuyệt phẩm sống mãi với thời gian trong dòng văn chương Kitô giáo.”

Xin trích dẫn một đôi lời trên đây của Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt và Linh mục Cao Gia An, SJ. để thấy giá trị của bản dịch tác phẩm “Thần Khúc”

do linh mục Đình Chấn (Giuse Trần Văn Đình) thực hiện. Bộ sách này của linh mục Đình Chấn rất xứng đáng hiện diện trong tủ sách cá nhân và tủ sách gia đình của chúng ta.

Xin trích một đoạn mở đầu phần Thiên Đàng:  
Trong Tác Phẩm Thần Khúc.

Hào quang giải sóng thiêng chao  
sáng lừng vạn thế, sáng bao la trời  
lừng lẫy sáng! Láng tùy nơi  
láng đường hoan hảo, lẫy lời điệu ngân.

---o0o---

Đây Thiên Cung sáng tuyệt thần diễm lệ  
hớp hồn say hào quang mỹ miều bay  
lòng chìm lắng, chìm, say, đắm, ngất ngây  
chao! Lặng nghe vô ngôn lời khôn tả!  
*Hồn khát về Cực Thánh thơm vô giá*  
*dạ mong đến Vô Cùng kiếm khôn nguôi*  
càng mê say càng vươn tới muôn trời  
vượt trên hết quan năng ngàn kí ức  
Nguồn sáng rọi khắp thiên đường nung nức  
tâm trí say sưa rạo rực nguyên châu  
Sông ngân reo khúc nhiệm màu...!

Biên Khảo  
Louis Tuấn Lê

06-22-25